

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 09 - 01 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhân Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tôn Thất Quý

Bà Trần Thị Thanh Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:**
Ông Dương Phước An - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế (số 60 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2022/TLST-HS ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2022/QĐXXST-HS ngày 29/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, giới tính: Nam, sinh năm 1988, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký thường trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Thợ đá, trình độ học vấn: 08/12, con ông Nguyễn Y, sinh năm 1969, con bà Đặng Thị N, sinh năm 1970; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, có vợ là chị Hồ Thị Ngọc M, sinh năm 1995, con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2022.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với gia đình tại phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; học hết lớp 08/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình, làm nghề thợ đá cho đến ngày phạm tội.

- Ngày 14/12/2009, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời gian 24 tháng (theo quyết định số 2746 ngày 14/12/2009);

- Ngày 08/4/2013, bị Công an phường T, thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (theo quyết định 3955 ngày 08/4/2013).

- Ngày 02/11/2017, bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau” (theo quyết định số 02205 ngày 02/11/2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt bị tạm giữ ngày 01/6/2022, tạm giam ngày 04/6/2022, đến ngày 28/10/2022 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hồ Thị Ngọc M, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế(có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Hoàng Thị G, sinh năm 1941, nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1969, nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Y sinh năm 1969, nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn T, sinh năm 1971, nơi cư trú: Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

+ Anh Hoàng Trọng T, sinh năm 1985, nơi cư trú Đường S, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Hoàng Thị G và ông Nguyễn T (đã mất) là vợ chồng, có các con là ông Nguyễn Đ, ông Nguyễn Y và ông Nguyễn T1. Nguyễn Văn B là con ruột ông Y, anh Nguyễn Ngọc H là cháu nội đích tôn (con ông Đ). Trong gia đình có tranh chấp và xảy ra mâu thuẫn nhau về thửa đất số 10, tờ bản đồ số 8, tọa lạc tại tổ X, phường T, thành phố H, hiện đang được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xem xét giải quyết.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, bà G cùng anh H thuê thợ đến đặt đá và tháo dỡ nhà cũ của bà G tại Đường S, phường T, thành phố Huế để xây dựng nhà mới. B thấy vậy nên đi báo cho ông Y biết. Ông Y liền cầm theo 01 thanh sắt đi đến đập phá bàn đặt hoa quả giữa sân để ngăn cản bà G làm lễ cúng và không cho thợ tháo dỡ nhà. Lúc này, ông T1 đang ở nhà B nên đi sang ngăn cản và lấy 01cúp (riù) giữa sân đập phá bàn tròn bằng kim loại màu trắng của bà G và yêu cầu những người thợ tháo dỡ nhà ra về. Anh H đi mua vật dụng về thấy vậy thì có lời qua tiếng lại và xô xát với ông T1. Khi nghe H nói sẽ bán hết thửa đất trên thì B tức giận liền chạy về nhà mình lấy 01 cây rựa có cán kim loại đi sang nhà bà G để đánh H nhưng được mọi người can ngăn nên B về nhà cất rựa, còn H bỏ đi ra sau vườn nhà bà G.

Sau đó, H đi sang nhà anh Hoàng Trọng T (Đường S, phường T, thành phố H) nhờ giúp đỡ. H thấy ở hàng rào nhà Hoàng Trọng T có 01 ống tuýp sắt tròn (chiều dài 95cm, đường kính 3,4cm) nên cầm theo rồi cùng Hoàng Trọng T đi sang nhà bà G. Lúc này, Hoàng Trọng T ra đứng trước ngõ nhà bà G và lấy 01 cây xà beng của thợ nề cầm trên tay thì ông Y cũng đi ra và cầm 01 thanh sắt hình hộp, ông T1 vào nhà B lấy 01 thanh kim loại tròn màu trắng ra đứng nói chuyện với Hoàng Trọng T. Còn H cầm 01 ống tuýp sắt đứng một mình ngoài đường kiệt phía trước sân nhà bà G thách thức B “mi ngon thì qua đây”, B nghe vậy liền đi vào nhà lấy 01 cây rựa chạy ra đuổi theo H. Khi đuổi đến trước cổng Đường S, H liền quay lại cầm 01 ống tuýp đánh B thì B tránh được và tước lấy ống tuýp trên tay H, sau đó B dùng tay phải cầm ống tuýp trên đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng cổ phải của H gây thương tích. H bị đánh bất ngờ nên nằm ra giữa đường thì được bà G vào can ngăn nên B dừng lại và cầm ống tuýp và rựa đi về nhà. H được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 14/6/2022 ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 210-22/TgT ngày 02/6/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế đối với thương tích của Nguyễn Ngọc H, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương cột sống cổ, phình đĩa đệm C5- C6, C6-C7 chèn ép bao màng tuỷ, hiện còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 21%.

3. Vật gây, cơ chế hình thành dấu vết: Vật tày tác động vào vùng cổ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 326-22/TgT ngày 28/7/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y, Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế đối với thương tích của Nguyễn Ngọc Hảo, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định bổ sung: Chấn thương cột sống cổ, phình đĩa đệm C5-C6, C6-C7 chèn ép bao màng tủy, điều trị nội khoa ổn định, hiện không ảnh hưởng chức năng thần kinh.

Trên cơ thể của Nguyễn Ngọc H do bị đánh ngày 01/6/2022 bệnh án ban đầu không có ghi nhận thương tích nào khác.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 21%.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ống sắt hình trụ tròn, đường kính 3,4 cm, chiều dài 95 cm, đã qua sử dụng.

- 01 cái cuốc tai tượng, cán tre dài khoảng 1,5m, lưỡi cuốc kim loại hình cung diện rộng khoảng 28 cm, cao 17 cm, đã qua sử dụng.

- 01 cái rìu (cúp) cán gỗ dài khoảng 1m, lưỡi rìu bằng kim loại (có 02 lưỡi đối xứng), dài tổng thể 43 cm, đầu lưỡi rộng nhất 10cm và đầu lưỡi nhỏ nhất 07 cm, đã qua sử dụng.

- 01 ống sắt hình hộp chữ nhật, rỗng bên trong được sơn màu xanh lá cây ở bên ngoài, có chiều dài 110cm, ngang 04cm, cao 02 cm.

- 01 thanh kim loại tròn, rỗng ở bên trong, màu trắng dài 130 cm, đường kính 01 cm, phần đầu có hình lưỡi liềm, đã qua sử dụng.

- 01 cây rựa bằng kim loại dài 60 cm, có cán bằng kim loại đường kính 21 mm, dài 26 cm, lưỡi rựa dài 24 cm, có đầu rựa uốn cong, nơi rộng nhất 05cm, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 cái cuốc tai tượng và 01 cái rìu (cúp) cán gỗ cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị G, bà G nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H yêu cầu Nguyễn Văn B bồi thường các khoản viện phí, bồi dưỡng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 16.000.000 đồng. Chị M (vợ bị cáo B) đã thay mặt bị cáo bồi thường đầy đủ cho anh H, anh H đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B.

Đối với hành vi của các ông Nguyễn Y và Nguyễn T1: Nguyên nhân mâu thuẫn do tranh chấp đất đai giữa nội bộ gia đình. Việc B đánh anh H là sự việc bộc phát, không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Các ông Y và T1 không biết việc B có hành vi đuổi và dùng rựa đánh anh H, đồng thời không có hành động hay lời nói gì giúp sức cho B đánh H gây thương tích. Do đó, ông Nguyễn Y và ông Nguyễn T1 không đồng phạm với B về hành vi cố ý gây thương tích, Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, rút kinh nghiệm. Đối với hành vi đập phá tài sản là bàn

tròn bằng kim loại màu trắng và hoa quả để làm lễ cúng của các ông Y, Thanh, do thiệt hại không đáng kể, bà Hoàng Thị G không yêu cầu nên không xem xét.

Đối với hành vi của anh Hoàng Trọng T, nhận lời đến nhà bà Giới để giúp H giải quyết mâu thuẫn nhưng Hoàng Trọng T chỉ đứng ngoài ngõ nói chuyện với ông Y và ông T1, không tham gia đánh nhau hay giúp sức gì khác cho H, cơ quan điều tra đã nhắc nhở, rút kinh nghiệm.

Tại bản cáo trạng số 322/CT-VKSTPH ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa. Do đó có cơ sở để kết luận:

[2.1]. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, tại Đường S, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn B có hành vi dùng một ống tuýp sắt trụ tròn, dài 95 cm, đường kính 3,4 cm, đánh một cái tù trên xuống trúng vào vùng cổ của anh Nguyễn Ngọc H gây thương tích, anh H bị tổn hại sức khỏe qua giám định với tỷ lệ là 21%.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 quy định:

1. “Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn B là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng ống tuýp sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng cổ của bị hại là vi phạm pháp luật, do mâu thuẫn trong việc tranh chấp quyền sử dụng đất của gia đình nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý thích đáng, mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[2.3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn B có nhân thân là một lần bị đưa vào trường giáo dưỡng, hai lần bị xử phạt hành chính, lần phạm tội này bị cáo phạm vào khung hình phạt nghiêm trọng nên cần xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Quá trình điều tra, bị cáo B đã tác động vợ mình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Bình không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4]. Do bị cáo B được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qua định điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự nên bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng khoản 1, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo B.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn B bồi thường các khoản viện phí, bồi dưỡng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 16.000.000 đồng. Chị M (vợ bị cáo) đã thay mặt bị cáo bồi thường đầy đủ cho anh Hảo và không yêu cầu bị cáo B trả lại số tiền này, anh H đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 ống sắt (đùi tuýt sắt) hình trụ tròn dài 95 cm, đường kính 3,4 cm, đã qua sử dụng.

- 01 ống sắt hình hộp chữ nhật, rỗng bên trong được sơn màu xanh lá cây ở bên ngoài, có chiều dài 110cm, ngang 04cm, cao 02cm;

- 01 thanh kim loại tròn, rỗng ở bên trong, màu trắng dài 130cm, đường kính 01cm, phần đầu có hình lưới liềm, đã qua sử dụng;

- 01 cây rựa bằng kim loại dài 60 cm, cán tròn đường kính 2,1cm, dài 26cm, lưỡi rựa dài 34cm, nơi rộng nhất 05cm có đầu rựa uốn cong, đã qua sử dụng.

Đây là những công cụ đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

(Các vật chứng trên được miêu tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1; điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ 01/6/2022 đến ngày 28/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 ống sắt (đùi tuýt sắt) hình trụ tròn dài 95 cm, đường kính 3,4 cm, đã qua sử dụng.

- 01 ống sắt hình hộp chữ nhật, rỗng bên trong được sơn màu xanh lá cây ở bên ngoài, có chiều dài 110cm, ngang 04cm, cao 02cm;

- 01 thanh kim loại tròn, rỗng ở bên trong, màu trắng dài 130cm, đường kính 01cm, phần đầu có hình lưới liềm, đã qua sử dụng;

- 01 cây rựa bằng kim loại dài 60 cm, cán tròn đường kính 2,1cm, dài 26cm, lưỡi rựa dài 34cm, nơi rộng nhất 05cm có đầu rựa uốn cong , đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên được miêu tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo, được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND Tp Huế;
- CQĐT CA Tp Huế;
- CQ THAHS CA Tp Huế;
- Nhà tạm giữ Công an Tp Huế;
- Chi Cục THADS Tp Huế;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Lê Nhân Đức

